

Tuần: 9
Tiết: 25,26,27

Ngày soạn: 29/10/2025
Ngày dạy:

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

MỤC TIÊU CHUNG:

Sau chủ đề này, HS:

- Nêu và thực hiện được những việc cần làm để chăm sóc bản thân;
- Nhận biết được những dấu hiệu của thiên tai; biết cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai cụ thể;
- Rèn luyện năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề, thích ứng với cuộc sống, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.

TUẦN 9 - **TIẾT 25**: SINH HOẠT DƯỚI CỜ GIAO LƯU “KHỎE VÀ ĐẸP”

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được sự cần thiết phải rèn luyện thân thể để trở nên khỏe và đẹp, thể hiện sự quý trọng bản thân;
- Biết cách rèn luyện để trở nên khỏe và đẹp;
- Tự tin thể hiện vẻ đẹp của mình qua biểu diễn trang phục; Tích cực tham gia các trò chơi rèn luyện thể lực;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Góp phần hình thành năng lực thích ứng, năng lực thiết kế và tổ chức, đánh giá hoạt động.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- TPT chuẩn bị kịch bản tổ chức giao lưu, trong đó phân công trách nhiệm chuẩn bị nội dung cụ thể cho từng khối, lớp như:
 - + Thiết kế kế hoạch tổ chức trò chơi rèn luyện thể lực hoặc đồng diễn thể dục hoặc biểu diễn dân vũ;
 - + Trình diễn tiểu phẩm hoặc các tiết mục văn nghệ;
 - + Chia sẻ biện pháp rèn luyện, chăm sóc bản thân để khỏe và đẹp.
- Dựa trên sự phân công của TPT, GVCN các khối, lớp cùng HS lập kế hoạch tổ chức hoạt động hoặc chuẩn bị nội dung tham gia giao lưu.

2. Đối với HS:

- Trang phục HS phù hợp với các loại hình hoạt động: đi học, chơi thể thao, đi dã ngoại,...;
- Cùng GV tham gia xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trò chơi, biểu diễn trang phục, biểu diễn văn nghệ,... để phát triển năng lực đặc thù của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;
- Luyện tập văn nghệ, biểu diễn trang phục...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**Hoạt động 1: Chào cờ**

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Giao lưu “Khỏe và đẹp”

a. Mục tiêu: Biết quý trọng bản thân và nêu được sự cần thiết phải vận dụng các biện pháp rèn luyện, chăm sóc bản thân để trở nên khỏe và đẹp.

b. Nội dung: tổ chức giao lưu “ Khỏe và đẹp”

c. Sản phẩm: kết quả cuộc giao lưu của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Người dẫn chương trình tuyên bố lí do (nói về sự cần thiết phải trở nên khỏe và đẹp) và mục tiêu tổ chức hoạt động (để HS biết quý trọng bản thân)
- Người dẫn chương trình giới thiệu đại diện các lớp được phân công tham luận biện pháp rèn luyện, chăm sóc bản thân để khỏe và đẹp lên chia sẻ (xen kẽ các tiết mục văn nghệ).
- TPT chốt lại những biện pháp rèn luyện, chăm sóc bản thân để khỏe và đẹp.
- Người dẫn chương trình giới thiệu các bạn lên trình diễn các loại trang phục phù hợp với từng loại hình hoạt động (nếu có).

- TPT phân chia khu vực cho các lớp tổ chức trò chơi rèn luyện thể lực hoặc biểu diễn dân vũ.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. **Mục tiêu:** HS cam kết rèn luyện

b. **Nội dung:** HS các lớp rèn luyện

c. **Sản phẩm:** HS kí cam kết.

d. **Tổ chức thực hiện:**

- HS các lớp tiếp tục xác định biện pháp tự rèn luyện phù hợp với bản thân để khoẻ và đẹp.

- HS cam kết rèn luyện trở thành HS khoẻ và đẹp.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)

TUẦN 9 - TIẾT 26: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

KIỂM TRA GIỮA KÌ I

Em hãy vẽ tranh thể hiện sở thích, khả năng của bản thân

TUẦN 9 - TIẾT 27: SINH HOẠT LỚP

TỰ CHĂM SÓC BẢN THÂN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Chia sẻ được những điều học được về cách chăm sóc bản thân, đồng thời, kể được những điều đã thay đổi theo hướng tích cực trong việc chăm sóc bản thân.
- Tích cực tham gia tập dân vũ để biểu diễn.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

- Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
- Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
- Sản phẩm:** Thái độ của HS
- Tổ chức thực hiện:** GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

- Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
- Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét
- Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.
- Tổ chức thực hiện:**
 - GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

- Mục tiêu:**
 - Chia sẻ được những điều học được về cách chăm sóc bản thân, đồng thời, kể được những điều đã thay đổi theo hướng tích cực trong việc chăm sóc bản thân.
 - Tích cực tham gia tập dân vũ để biểu diễn.
 - Nội dung:** GV tổ chức cho HS chia sẻ và tập dân vũ cho buổi SHDC tuần sau.
 - Sản phẩm:** HS thực hiện quy tắc.
 - Tổ chức thực hiện:**
 - * GV tổ chức cho HS chia sẻ về:
 - Những điều em học được về cách chăm sóc dáng vẻ bên ngoài, sức khỏe thể chất và sức khỏe tinh thần của bản thân.
- GV lưu ý: Mỗi HS có thể chia sẻ về một khía cạnh hoặc một vài ý trong một khía cạnh.
- Những điều em đã thực hiện được và những điều đã thay đổi theo hướng tích cực trong việc chăm sóc bản thân.
- GV yêu cầu các bạn lắng nghe tích cực để học tập, bổ sung và có thể đặt câu hỏi.
- * Tổ chức cho HS tập dân vũ để tham gia biểu diễn trong tiết SHDC tuần sau

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- Mục tiêu:** HS thực hiện quy các biện pháp rèn luyện để có cơ thể khỏe và đẹp.

b. Nội dung: HS rèn luyện

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện các biện pháp rèn luyện cơ thể mà đã chia sẻ.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

Tuần: 10

Tiết: 28,29,30

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

TUẦN 10 - TIẾT 28: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

VÌ SỨC KHỎE HỌC ĐƯỜNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nêu được tầm quan trọng của việc rèn luyện sức khỏe học đường;
- Xác định được mục tiêu rèn luyện sức khỏe dưới những hình thức khác nhau;
- Tích cực tham gia các hình thức thể dục, thể thao được nhà trường tổ chức và có ý thức tự giác rèn luyện sức khỏe ở nhà kết hợp với ăn uống hợp lý;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn kĩ năng lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá kết quả hoạt động, năng lực tự chủ, có ý chí rèn luyện đảm bảo sức khỏe trong học tập và phát triển thể lực sau này; phát triển phẩm chất trách nhiệm đối với bản thân.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- TPT chuẩn bị kịch bản tổ chức giao lưu, trong đó phân công trách nhiệm chuẩn bị nội dung cụ thể cho từng khối, lớp như: biểu diễn dân vũ; chia sẻ kinh nghiệm và kế hoạch rèn luyện sức khỏe; diễn tiểu phẩm (tiểu phẩm nói về HS ham chơi điện tử thâu đêm bị ngất trên lớp học); các tiết mục văn nghệ;
- Dựa trên sự phân công của TPT, GVCN các khối, lớp cùng HS lập kế hoạch tổ chức hoạt động hoặc chuẩn bị nội dung tham gia.

2. Đối với HS:

- Tập dân vũ, văn nghệ, tiểu phẩm,... để trình diễn;
- Kế hoạch rèn luyện sức khỏe, kinh nghiệm rèn luyện để chia sẻ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. **Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. **Sản phẩm:** Thái độ của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí,

chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Rèn luyện sức khỏe học đường

a. Mục tiêu:

Nhận thức được sự cần thiết phải quan tâm rèn luyện sức khỏe học đường và thực hiện các biện pháp rèn luyện sức khỏe học đường.

b. Nội dung:

- Tổ chức biểu diễn các tiết mục
- Giới thiệu về kế hoạch và kinh nghiệm rèn luyện sức khỏe.

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

- Người dẫn chương trình tuyên bố lí do tổ chức hoạt động.
- Người dẫn chương trình giới thiệu lớp được phân công lên biểu diễn tiểu phẩm để đặt ra vấn đề cho HS suy ngẫm về sự cần thiết phải quan tâm rèn luyện sức khỏe học đường.
- Người dẫn chương trình giới thiệu lần lượt những cá nhân HS chia sẻ về kế hoạch và kinh nghiệm rèn luyện sức khỏe của bản thân với các hình thức rèn luyện đa dạng kết hợp với ăn uống, chế độ sinh hoạt hợp lí. Có xen kẽ tiết mục văn nghệ hoặc biểu diễn dân vũ tập thể để gây hứng thú, hấp dẫn.
- TPT khái quát những biện pháp rèn luyện sức khỏe học đường.
- TPT yêu cầu HS các lớp tham gia chia sẻ những điều thu hoạch được và cảm xúc sau hoạt động.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: biết được các biện pháp rèn luyện sức khỏe cho bản thân.

b. Nội dung: HS cam kết rèn luyện và thực hiện các biện pháp rèn luyện sức khỏe.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện và kí cam kết.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS các lớp tiếp tục xác định biện pháp tự rèn luyện sức khỏe học đường phù hợp với bản thân.
- HS cam kết rèn luyện sức khỏe để đảm bảo sức khỏe trong học tập và phát

triển thể lực sau này.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

TUẦN 10 – **TIẾT 29: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** **TỰ CHĂM SÓC BẢN THÂN (tiếp)**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Lựa chọn được trang phục, kiểu tóc phù hợp với các hoạt động;
- Thể hiện được tư thế, tác phong đẹp.
- Xây dựng được kế hoạch tự chăm sóc bản thân và thực hiện được kế hoạch đó.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Chuẩn bị tiết mục và trang phục biểu diễn thời trang

2. Đối với HS:

- Chuẩn bị bản kế hoạch
- Trang phục và tập duyệt.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. **Nội dung:** GV tổ chức hoạt động

c. **Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành: Trình diễn thời trang)****a. Mục tiêu:**

- Lựa chọn được trang phục, kiểu tóc phù hợp với các hoạt động;
- Thể hiện được tư thế, tác phong đẹp.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

-Tổ chức cho HS trình diễn thời trang theo trình tự:

+ Người dẫn chương trình tuyên bố mục đích và thứ tự các tiết mục trình diễn thời trang.

+ Người dẫn chương trình giới thiệu lần lượt các tiết mục trình diễn thời trang: thời trang đi học, thời trang lao động, thời trang tham gia hoạt động thể dục - thể thao, thời trang tham gia hoạt động dã ngoại, thời trang đi chơi, thời trang đi dự sinh nhật...

- Các cá nhân, nhóm HS trình diễn thời trang tự tin thể hiện các tiết mục. Những HS không trình diễn chú ý quan sát để nhận xét, cổ vũ, khích lệ các bạn tham gia trình diễn.

- GV tổ chức cho HS nhận xét các tiết mục trình diễn thời trang theo yêu cầu sau:

+ Trang phục phù hợp với hoạt động và hình dáng cơ thể.

+ Mái tóc phù hợp với khuôn mặt

+ Tư thế, tác phong tự tin, đẹp.

- GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc về tiết mục.

- Ban cán sự lớp tổng hợp kết quả và công bố các tiết mục được yêu thích nhất, có thể xếp theo thứ tự 1,2, 3.

- GV trao phần thưởng cho những tiết mục này (nếu có).

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Xây dựng được kế hoạch tự chăm sóc bản thân và thực hiện được kế hoạch đó.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS về nhà thực hiện những việc sau:

- Xác định mục tiêu chăm sóc bản thân về mọi phương diện: dáng vẻ bên ngoài,

thể chất, tinh thần.

- Xây dựng kế hoạch tự chăm sóc bản thân, trong đó ghi rõ thời gian dành cho tập thể dục, học tập, vui chơi giải trí và các hoạt động chăm sóc bản thân khác.
- Xin ý kiến góp ý của gia đình
- Thực hiện nghiêm túc mục tiêu và kế hoạch của bản thân.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

TUẦN 10 - TIẾT 30: SINH HOẠT LỚP

CHIA SẺ VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHĂM SÓC BẢN THÂN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Trình bày được kế hoạch chăm sóc bản thân và những việc đã thực hiện được, những việc còn gặp khó khăn.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

- a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
- b. **Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
- c. **Sản phẩm:** Thái độ của HS
- d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

- a. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
 - b. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét
 - c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.
 - d. **Tổ chức thực hiện:**
- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

- a. **Mục tiêu:**
- Trình bày được kế hoạch chăm sóc bản thân và những việc đã thực hiện được, những việc còn gặp khó khăn.
- b. **Nội dung:** Yêu cầu HS chia sẻ về kế hoạch chăm sóc bản thân.
 - c. **Sản phẩm:** HS thực hiện quy tắc.
 - d. **Tổ chức thực hiện:**
- GV tổ chức cho HS chia sẻ về:
- Kế hoạch chăm sóc bản thân đã xây dựng;
 - Việc thực hiện chăm sóc bản thân: những việc đã thực hiện được, những việc còn gặp khó khăn.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- a. **Mục tiêu:** HS thực hiện kế hoạch chăm sóc bản thân.
 - b. **Nội dung:** HS thực hiện kế hoạch chăm sóc bản thân.
 - c. **Sản phẩm:** kết quả của HS
 - d. **Tổ chức thực hiện:**
- GV yêu cầu HS thực hiện kế hoạch đã chia sẻ về chăm sóc bản thân tại nhà.

III. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 05:49 09/11/2025
bởi Nguyễn Thị Hương (badong_huongnguyen) – TRƯỜNG THCS BA ĐỘNG

Tuần: 11

Tiết: 30,31,32

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

TUẦN 11 - TIẾT 31: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

THAM GIA GIAO THÔNG AN TOÀN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Có những hiểu biết cơ bản về an toàn khi tham gia giao thông;
- Tuân thủ pháp luật giao thông để tự bảo vệ bản thân khi tham gia giao thông;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức hoạt động, hợp tác, làm việc nhóm;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm, nhân ái.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;
- Luật Giao thông đường bộ, các biển báo giao thông;
- Kịch bản chương trình hoạt động;
- Phân công HS khối lớp 6 chuẩn bị tranh vẽ.

2. Đối với HS:

- Lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ về chủ đề Tham gia giao thông an toàn;
- Lớp trực tuần dẫn chương trình hoạt động;
- HS toàn trường thuộc các biển báo giao thông, tìm hiểu pháp luật giao thông;
- Mỗi lớp 6 chuẩn bị 2 - 3 tranh vẽ mô tả các hình ảnh liên quan đến pháp luật giao thông để thực hiện trò chơi “Đuổi hình bắt chữ” Ví dụ: Tranh vẽ xe máy, chai bia/ rượu; 3 người và xe máy; đường có dải phân cách; đường có cầu đi bộ; xe máy, mũ bảo hiểm; đường tàu; đường có biển báo cấm đi ngược chiều; cột đèn tín hiệu đỏ, vàng, xanh; trái bóng giữa lòng đường; HS đeo khăn quàng đỏ và xe máy; xe máy và điện thoại; tàu, thuyền và áo phao; trời nắng và dòng sông,... (tranh vẽ sao cho khi đưa ra, toàn trường phải hiểu và nêu được hành vi nên thực hiện/ không nên thực hiện khi tham gia giao thông). Để tránh trùng lặp, TPT cần phân công cụ thể từng nội dung cho các lớp.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**Hoạt động 1: Chào cờ**

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Trò chơi “Đuổi hình bắt chữ”**a. Mục tiêu:**

- Có những hiểu biết cơ bản về an toàn khi tham gia giao thông và có ý thức tuân thủ pháp luật giao thông để tự bảo vệ bản thân khi tham gia giao thông;
- Tích cực tham gia trò chơi về an toàn giao thông.

b. Nội dung: GV tổ chức trò chơi “Đuổi hình bắt chữ”

c. Sản phẩm: HS tham gia trò chơi

d. Tổ chức thực hiện:

HS lớp trực tuần dẫn chương trình:

- Tuyên bố lí do, đề dẫn về tình hình giao thông và việc thực hiện an toàn giao thông của HS.
- Phổ biến luật chơi: HS các lớp khối 6 đã chuẩn bị tranh vẽ lần lượt đưa ra các bức tranh về giao thông, toàn trường nêu ý kiến nên thực hiện/ không nên thực hiện khi tham gia giao thông.
- Mời lần lượt các lớp 6 giới thiệu các tranh. Ví dụ:
 - + Lớp 6A1 giới thiệu tranh vẽ xe máy và chai rượu và mời các bạn nêu đáp án. Sau đó lớp 6A1 đưa ra đáp án đúng: Đã uống rượu bia thì không được lái xe.
 - + Lớp 6A2 giới thiệu tranh vẽ đường có dải phân cách và mời các bạn nêu đáp án. Sau đó, lớp 6A2 nêu đáp án đúng: Không được trèo qua dải phân cách để sang đường.
 - + Lớp 6A3 giới thiệu tranh vẽ mũ bảo hiểm,... Đáp án đúng: Phải đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe đạp điện, xe gan máy.
 - + Tranh vẽ HS quàng khăn đỏ và xe gắn máy,... Đáp án đúng: HS chưa đủ 16 tuổi không được điều khiển xe gắn máy.
 - + Tranh xe máy và điện thoại. Đáp án đúng: Không sử dụng điện thoại khi điều khiển xe máy.
 - + Tranh vẽ quả bóng giữa lòng đường. Đáp án đúng: Không chơi giữa lòng

đường.

- + Tranh tàu, thuyền và áo phao: Khi ngồi trên tàu, thuyền phải mặc áo phao.
- Mời một số HS trả lời câu hỏi: Em ghi nhớ được những điều gì qua trò chơi ngày hôm nay?
- HS chia sẻ ý kiến bản thân đã thu hoạch được sau hoạt động.
- GV nêu một vài tình huống yêu cầu HS giải quyết:
- + Chủ nhật ở nhà, Nam rủ em mượn xe gắn máy của bố đi chơi, em sẽ nói với bạn thế nào?
- + Bố đưa em đi học, vừa lái xe bố vừa nghe điện thoại, em nói với bố điều gì?
- + Bố chở em đi học bằng xe máy, ra đầu ngõ em biết mình quên đội mũ bảo hiểm, gần vào giờ học, vậy em có quay lại lấy mũ bảo hiểm không?
- TPT tóm tắt nội dung trò chơi và đưa ra thông điệp: HS thực hiện tốt pháp luật giao thông là bảo vệ cho chính bản thân mình, giữ an toàn cho gia đình và xã hội.

Hoạt động 3: Văn nghệ về an toàn giao thông

a. Mục tiêu: Tự tin, hứng thú tham gia các tiết mục văn nghệ về an toàn giao thông.

b. Nội dung: biểu diễn văn nghệ

c. Sản phẩm: HS biểu diễn

d. Tổ chức thực hiện:

Lớp trực tuần giới thiệu và biểu diễn các tiết mục văn nghệ về chủ đề An toàn giao thông.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: biết được an toàn giao thông

b. Nội dung: thực hiện an toàn giao thông thông qua các việc làm cụ thể.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Yêu cầu HS: - Thường xuyên thực hiện an toàn giao thông mọi nơi mọi lúc.

- Đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe đạp điện, xe gắn máy.

- Nhắc nhở người thân và gia đình thực hiện an toàn giao thông.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN
TUẦN 11 - TIẾT 32: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI

I. MỤC TIÊU**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận biết được những dấu hiệu của thiên tai;
- Nêu được và biết cách tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai cụ thể;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề, thích ứng với cuộc sống, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU****1. Đối với GV:**

- Tranh ảnh hoặc video (nếu có) về một số loại thiên tai đã xảy ra trên thế giới, ở nước ta và địa phương
- Số liệu, hình ảnh minh họa những thiệt hại do thiên tai gây ra cho con người và kinh tế;
- Máy chiếu, màn hình (nếu có);
- Câu hỏi và tình huống cho trò chơi “ứng phó với thiên tai”. GV dựa vào dấu hiệu của một số loại thiên tai và cách bảo vệ bản thân trong một số tình huống có thiên tai để thiết kế bộ câu hỏi và tình huống.
- Phần thưởng cho đội thắng cuộc và cá nhân tham gia trò chơi.

2. Đối với HS:

- Tìm hiểu, thu thập những thông tin về thiên tai và cách ứng phó với thiên tai.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. **Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS trả lời.

c. **Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

Nếu có điều kiện, GV cho HS xem video bài hát Con bão miền Trung (sáng tác: Trương Phi Hùng). Khi kết thúc bài hát, GV nêu câu hỏi:

- Bài hát nói về điều gì?
- Nêu cảm nhận của em sau khi xem các hình ảnh và nghe bài hát Con bão miền Trung.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu dấu hiệu của một số loại thiên tai

- Nêu được tên một số loại thiên tai đã xảy ra ở nước ta và thế giới;
 - Nêu được dấu hiệu đặc trưng của một số loại thiên tai phổ biến.
- b. Nội dung:** thảo luận nhóm để đưa ra dấu hiệu một số loại thiên tai.
- c. Sản phẩm:** kết quả thảo luận.
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 4 - 6HS. - Yêu cầu các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ: Hãy vận dụng những hiểu biết đã lĩnh hội ở môn Lịch sử và Địa lí và những trải nghiệm qua quan sát thực tế, truyền hình,... để thảo luận về dấu hiệu của một số loại thiên tai theo hai gợi ý sau: + Kể tên một số thiên tai mà em biết. Em có ấn tượng nhất với hiện tượng thiên tai nào? + Quan sát các hình ảnh về một số loại thiên tai trong SGK, gọi tên và nêu dấu hiệu đặc trưng của các loại thiên tai đã quan sát. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + Từng thành viên trong nhóm nêu ý kiến cá nhân. Thư kí nhóm ghi lại ý kiến của các thành viên. + Từng thành viên trong nhóm nêu ý kiến cá nhân. Thư kí nhóm ghi lại ý kiến của các thành viên. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. + GV nêu ví dụ minh họa về một số thiệt hại do thiên tai gây ra như: trận sóng thần xảy ra tại Nhật Bản năm 2011, cơn bão số 6 Linia xảy ra vào tháng 10 năm 2020 ở khu vực miền Trung,... Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện	1. Dấu hiệu của một số loại thiên tai Thiên tai là hiện tượng tự nhiên bất thường có thể gây thiệt hại về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và các hoạt động kinh tế - xã hội, bao gồm: bão, áp thấp nhiệt đới, dông, lốc, sét, mưa lớn lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần và các loại thiên tai khác. - Thiên tai là những tai họa lớn do hiện tượng bất thường của thiên nhiên gây nên làm ảnh hưởng lớn đến đời sống và sản xuất. Thiên tai thường gây thiệt hại lớn cho con người. - Mỗi loại thiên tai đều có dấu hiệu đặc trưng, cụ thể như sau: + Bão: Gió xoáy có sức gió mạnh nhất từ cấp 8 trở lên và có thể có gió giật trong phạm vi rộng kèm theo mưa to đến rất to, có sức phá hoại rất lớn, làm đổ cây cối, nhà cửa,... - Bão thường phát sinh từ ngoài biển khơi. + Lũ: Nước dâng cao do nước mưa ở vùng đầu nguồn dồn vào dòng sông trong một thời gian ngắn. + Lũ quét: Lũ xảy ra bất ngờ trên sườn dốc và trên các sông suối, dòng chảy xiết, lũ lên nhanh, xuống nhanh, có sức tàn phá lớn trên một phạm vi rộng, có thể cuốn trôi nhà cửa, cây cối, vật nuôi, người. + Lụt: Nước dâng cao do mưa lũ, triều

nhiệm vụ học tập. + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài. - GV mở rộng thêm: + Lốc: Luồng gió xoáy có sức gió mạnh tương đương với sức gió của bão nhưng được hình thành và tan trong thời gian ngắn, phạm vi hoạt động hẹp từ vài kilômét vuông đến vài chục kilômét vuông. Lốc xoáy mạnh có thể tạo thành vòi rồng có khả năng cuốn, hút những vật thể trên đường di chuyển. + Hạn hán: Hiện tượng thiếu nước nghiêm trọng xảy ra trong thời gian dài do không có mưa và cạn kiệt nguồn nước. 4- Động đất: Có thể là sự rung động rất nhỏ mà con người có thể cảm nhận được, có thể là những chấn động rất lớn có thể phá hủy hoàn toàn các thành phố, cướp đi tính mạng của hàng triệu người. Tùy theo mức độ động đất, các đồ vật trong nhà bị rung lắc, chao đảo mạnh hay yếu. + Sóng thần: Sóng biển rất to, cao đến hàng chục mét do động đất ngầm dưới biển gây ra, có sức tàn phá rất lớn.	cường, nước biển dâng gây ra, làm ngập cả một vùng rộng lớn, có thể nhấn chìm nhà cửa, ruộng đồng, cây cối. + Đông, sét: Tia chớp, sét chạy ngoằn ngoèo kèm theo tiếng sấm nổ rền vang liên hồi, gió thổi rất mạnh và mưa to. Sét thường đánh vào những vật thể cao hoặc làm bằng kim loại. + Sạt lở đất: Đất, đá bị sạt, trượt, lở do tác động của mưa, lũ hoặc dòng chảy. -> Mỗi loại thiên tai đều có những dấu hiệu nhất định, chúng được biểu hiện qua một số hiện tượng mà con người có thể dự báo và quan sát được. Nhận biết được các dấu hiệu của thiên tai để phòng chống và tự bảo vệ bản thân là rất cần thiết.
---	---

Hoạt động 2: Xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai

a. Mục tiêu: Xác định được những việc cần làm để tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai cụ thể.

b. Nội dung:

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 4 - 6 HS. Tùy theo sĩ số và số nhóm trong lớp, GV giao cho một đến hai nhóm thực hiện một trong 4 nhiệm vụ sau: + Nhiệm vụ 1. Thảo luận xác định những việc cần làm để bảo vệ bản	2. Xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai + Trong tình huống có bão Thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết trên tivi hoặc đài (Radio) để biết được thời gian xảy ra bão và cấp độ của bão. Trước khi có bão, nhất là bão có cấp độ nguy hiểm tràn vào (cấp 11 - 12 và trên cấp 12), trời thường tối sầm lại, gió thổi rất mạnh, thổi tung từng lớp bụi, cuộn tròn trong

thân khi có bão theo các câu hỏi gợi ý trong mục I - SGK.

+ Nhiệm vụ 2. Thảo luận xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân khi xảy ra dông, sét theo các câu hỏi gợi ý trong mục 2 - SGK.

+ Nhiệm vụ 3. Thảo luận xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân khi lũ, lụt xảy ra theo các câu hỏi gợi ý trong mục 3 -SGK.

+ Nhiệm vụ 4. Thảo luận xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân khi xảy ra sạt lở đất theo các câu hỏi gợi ý trong mục 4 - SGK.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.

+ Nhắc thư kí nhóm ghi ý kiến của các thành viên trong nhóm. Trong quá trình HS làm

việc nhóm, GV đến vị trí của các nhóm quan sát và nghe các em nêu ý kiến của mình. Có

thể hỗ trợ hoặc hướng dẫn thêm để giúp HS hoàn thành nhiệm vụ.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ Mời lần lượt đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm mình. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến. Yêu cầu HS không nêu lại những ý kiến của nhóm

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập thiết bị điện. Nếu đang đi ngoài đường, cần nhanh chóng tìm chỗ trú ẩn an toàn, tránh xa các cây to, cột điện, không dùng điện thoại di động. Sau bão, nếu có hiện tượng cây đổ, đường

không khí. Nếu ở nơi trũng hoặc vùng xả lũ của nhà máy thủy điện, khi có thông báo của chính quyền địa phương, cần nhanh chóng di chuyển người và tài sản cần thiết lên những nơi cao, an toàn. Dự trữ lương thực, thực phẩm, nước sạch, thuốc chữa bệnh (như: thuốc cảm sốt, thuốc tiêu chảy) vì mưa bão có thể gây ngập lụt, cô lập nơi mình ở và làm nguồn nước bị ô nhiễm gây dịch bệnh. Khi bão xảy ra, nếu đang ở nhà cần đóng chặt cửa sổ, cửa ra vào và ở yên trong nhà. Kiểm tra và ngắt các ra sạt lở đất theo các câu hỏi gợi ý trong mục 4 - SGK.

+ Trong tình huống giông, sét

Không nên ra đường khi thấy những tia chớp, sét kèm theo tiếng sấm, gió thổi mạnh. Trong trường hợp đang ở ngoài đường hoặc nơi đất trống, cánh đồng mà xảy ra dông, sét, cần nhanh chóng di chuyển đến nơi có nhà cửa để trú ẩn, tuyệt đối không đứng dưới cột điện, gốc cây to đơn độc, các công trình như tháp cao, đường dây điện hoặc những vật bằng kim loại để tránh bị sét đánh. Nếu không có nơi trú ẩn thì không di chuyển mà ngồi xuống, thu mình lại, hai chân sát vào nhau, hai bàn tay áp vào hai bên tai.

Nếu đang ở trong nhà thì không sử dụng điện thoại và ngắt các thiết bị điện (như: điều hoà, Internet, tivi, bình nóng lạnh,...) khỏi nguồn điện vì sét có thể đánh vào đường dây điện làm hỏng các thiết bị điện và gây giật. Đóng chặt các cửa và tránh xa cửa sổ làm bằng kim loại.

+ Trong tình huống mưa lũ

Vào mùa mưa lũ, cần thường xuyên mang theo áo mưa. Tuyệt đối không được tự ý vượt qua sông, suối, đập tràn khi nước lũ đang dâng cao và chảy xiết. Nếu chẳng may gặp nước lũ, cần di chuyển nhanh đến nơi cao và vững chắc nhất. Nếu bị nước cuốn, cần bình tĩnh bám chặt hoặc leo lên vật cố định (như tảng đá, cành cây), hét lớn để tìm kiếm sự trợ giúp.

Để phòng bị đuối nước, cần rèn kỹ năng bơi và không tự ý ra sông, suối bơi lội, nhất là vào mùa mưa lũ.

ngập nước, dây điện đứt thì tuyệt đối không được ra đường lội nước để tránh điện giật và những tai nạn do bão gây ra. + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	+ Trong tình huống sạt lở đất Hiện tượng sạt lở đất thường xảy ra ở ven sông, núi đất, đồi sau những đợt mưa to kéo dài (GV nêu ví dụ về đợt mưa to kéo dài gần nửa tháng ở khu vực miền Trung do tác động của cơn bão số 6 Linfa xảy ra hồi tháng 10 năm 2020 gây sạt lở núi ở khu vực thủy điện Rào Trăng 3 và Lệ Thủy - Quảng Bình). Khi được cảnh báo về hiện tượng sạt lở đất có thể xảy ra ở khu vực gia đình đang sinh sống, cần nhanh chóng sơ tán ra khỏi vùng đó theo sự hướng dẫn của chính quyền địa phương.
--	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

- Mục tiêu:** củng cố kiến thức về thiên tai.
- Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập
- Sản phẩm:** Kết quả của HS.
- Tổ chức thực hiện:** Hệ thống lại các dấu hiệu thiên tai xảy ra ở nơi mình đang ở.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

- Mục tiêu:** vận dụng kiến thức vào tình huống thực tế.
- Nội dung:**
 - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- Sản phẩm:** Kết quả của HS
- Tổ chức thực hiện:**
 - HS thực hiện yêu cầu về nhà của GV.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN
TUẦN 11 - TIẾT 33: SINH HOẠT LỚP
TỰ BẢO VỆ BẢN THÂN
TRONG TÌNH HUỐNG THIÊN TAI CỤ THỂ

I. MỤC TIÊU**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những việc đã tham gia, những điều đã học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia chủ đề “Tham gia giao thông an toàn” ở trường và chủ đề “ứng phó với thiên tai” ở lớp;
- Trình bày được kết quả tìm hiểu một số loại thiên tai ở địa phương và cách ứng phó với thiên tai;
- Tự tin tham gia giao lưu văn nghệ với các bạn trong lớp.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU****1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

- a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
- b. **Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
- c. **Sản phẩm:** Thái độ của HS
- d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

- a. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
- b. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét
- c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện:**
 - GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**a. Mục tiêu:**

- Nêu được những việc đã tham gia, những điều đã học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia chủ đề “Tham gia giao thông an toàn” ở trường và chủ đề “Ứng phó với thiên tai” ở lớp;
- Trình bày được kết quả tìm hiểu một số loại thiên tai ở địa phương và cách ứng phó với thiên tai;
- Tự tin tham gia giao lưu văn nghệ với các bạn trong lớp.

b. Nội dung: tổ chức buổi chia sẻ về việc em đã thực hiện an toàn giao thông.**c. Sản phẩm:** HS thực hiện.**d. Tổ chức thực hiện:**

* GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Những việc các em đã tham gia, những điều đã học được và cảm nhận của bản thân khi tham gia buổi sinh hoạt dưới cờ với chủ đề “Tham gia giao thông an toàn”.
- Những điều em đã học được về dấu hiệu của thiên tai và cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai cụ thể.

* GV tổ chức cho HS trong lớp giao lưu văn nghệ với chủ đề *Tham gia giao thông an toàn*.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**a. Mục tiêu:** HS thực hiện biện pháp An toàn giao thông.**b. Nội dung:** xây dựng các biện pháp thực hiện an toàn giao thông.**c. Sản phẩm:** kết quả của HS**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS thực hiện An toàn giao thông khi đến trường.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

Tuần: 12

Tiết: 34,35,36

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN
TUẦN 12 - TIẾT 34: SINH HOẠT DƯỚI CỜ**TỌA ĐÀM VỀ CÁCH****ỨNG PHÓ VỚI CÁC TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM****I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được các tình huống nguy hiểm trong cuộc sống, trong thiên tai để tìm cách ứng phó;
- Biết giải quyết các tình huống nguy hiểm trong cuộc sống;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn kĩ năng quan sát, kĩ năng ra quyết định, giải quyết vấn đề, biết tìm kiếm sự giúp đỡ;
 - + Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức hoạt động;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU****1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Địa điểm, hệ thống âm thanh, trang thiết bị phục vụ hoạt động;
- Các tình huống nguy hiểm trong thiên tai, cuộc sống;
- Kịch bản hoạt động;
- TPT hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị báo cáo để dẫn “Các tình huống nguy hiểm trong cuộc sống”;
- Chuẩn bị các tình huống cơ bản, đồng thời yêu cầu các lớp tìm hiểu cách ứng phó các tình huống đó trước khi diễn ra hoạt động;
- GVCN phân công các nhóm tìm hiểu cách ứng phó với các tình huống trên;
- TPT, chi đoàn thanh niên hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị thực hành phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.

2. Đối với HS:

- Tự tìm hiểu các tình huống nguy hiểm xảy ra trong cuộc sống;
- Lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chỉnh đốn trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**Hoạt động 1: Chào cờ**

a. Mục tiêu: HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Ứng phó với các tình huống nguy hiểm**a. Mục tiêu:**

- Nhận diện được một số tình huống nguy hiểm trong cuộc sống và biết cách tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống nguy hiểm;
- Có ý thức vận dụng những điều học hỏi được vào thực tiễn cuộc sống.

b. Nội dung: báo cáo để dẫn về việc ứng phó với các tình huống nguy hiểm.

c. Sản phẩm: bài báo cáo.

d. Tổ chức thực hiện:

Đại diện lớp trực tuần báo cáo để dẫn về việc ứng phó với các tình huống nguy hiểm.

* Nhận diện các tình huống nguy hiểm

- TPT mời 7 HS lên sân khấu tọa đàm theo các vấn đề:
- + Bạn cho biết trong cuộc sống chúng ta có thể gặp các tình huống nguy hiểm nào?
- + Xin mời bạn cho ý kiến tiếp theo...
- + HS chúng ta cần phải làm gì để ứng phó với các tình huống đó?
- TPT sau khi hướng dẫn nhóm tọa đàm, yêu cầu HS toàn trường bổ sung các tình huống nguy hiểm xảy ra trong cuộc sống.
- **TPT kết luận:** Trong cuộc sống có thể gặp nhiều tình huống nguy hiểm xảy ra như: lũ, lụt, mưa bão, cây đổ, hỏa hoạn, ải học qua suối bị lũ đổ về, gặp sạt lở đất trên đường ải học về, nguy cơ bị đuối nước, bị kẹt trong rừng, bị côn trùng hoặc động vật cắn, điện giật,... HS cần trang bị kiến thức, kỹ năng để ứng phó với mọi loại tình huống.

* Kỹ năng ứng phó với các tình huống nguy hiểm.

- TPT đưa ra các tình huống cụ thể cho HS tự do nêu ý kiến về cách ứng phó:
- + Trên đường đi học về phải băng qua suối, bỗng nhiên hôm đó lũ tràn về, em và các bạn sẽ làm gì?
- + Em và bạn cùng bơi trôn sông, bỗng nhiên bạn bị chuột rút, chìm xuống. Lúc

đó, em xử lý thế nào?

+ Bố mẹ đi vắng, em gái bị điện giật, em ứng phó thế nào?

+ Khi gặp hoả hoạn, em sẽ phải làm gì?

- Sau mỗi tình huống, TPT mời HS bổ sung ý kiến, rút ra kết luận, bài học:

+ Khi gặp lũ phải bình tĩnh, không vượt qua dòng lũ, quay lại không để chìm, chạy nhanh đến nơi cao và vững chắc nhất, tìm kiếm các vật liệu có thể nổi phòng khi nước dâng cao. Nếu bị nước cuốn, hãy bình tĩnh bám chặt hoặc leo lên vật bên cạnh (nếu có), cố gắng giữ chân thẳng xuống dưới dòng chảy, hét lớn, giơ một tay vẫy tìm kiếm sự trợ giúp cho đến khi được cứu.

+ Nếu bản thân hoặc bạn bị đuối nước: Phải bình tĩnh, kêu to, phát tín hiệu tìm kiếm sự trợ giúp; bằng mọi cách đưa người lên khỏi nước, tiến hành sơ cấp cứu.

+ Khi phát hiện người bị điện giật phải nhanh chóng tìm cách tách người bị nạn ra khỏi nguồn điện bằng cách: Ngắt thiết bị đóng cắt điện (cầu dao) hoặc rút phích cắm, cầu chì,... Nếu không cắt được nguồn điện có thể sử dụng kim cách điện, búa, rìu, dao... cán bằng gỗ để cắt, chặt đứt dây điện. Dùng vật cách điện (cây khô, sào nhựa,...) tách dây điện ra khỏi người bị nạn. Túm vào quần, áo khô của người bị nạn để kéo người bị nạn ra khỏi nguồn điện (người cấp cứu phải đứng ở nơi khô ráo, trên vật cách điện, có gắng tay cách điện hoặc quấn thêm vải khô, túi nilon và không được túm vào các bộ phận cơ thể người bị nạn). Khẩn cấp gọi tới số điện thoại 114, 115.

+ Ứng phó với hoả hoạn: Khi gặp hoả hoạn, việc đầu tiên phải hô hoán thông báo cho mọi người biết về đám cháy, bấm chuông báo cháy (nếu có), thông báo qua loa truyền thanh; ngắt điện toàn bộ. Gọi ngay cho Cảnh sát phòng cháy chữa cháy 114, thông báo rõ địa điểm. Sử dụng các phương tiện chữa cháy gần nhất để dập lửa như bình chữa cháy, mền ngăn lửa, nước, nếu có vòi chữa cháy và lăng trụ phun nước thì kéo vòi và phun vào đám cháy. Đề thoát khỏi đám cháy, tránh nhiễm khói môi người cần có khăn ướt che mũi cúi thấp người, men theo tường di chuyển đến vùng an toàn.

- Lớp trực tuần thực hành phòng tránh hoả hoạn:

+ TPT, GV cùng Chi đoàn hướng dẫn: Tạo đám cháy, bấm chuông báo động, loa phát thanh, sử dụng bình chữa cháy, phun vòi rồng (nếu có), thoát hiểm về nơi an toàn.

+ TPT nhận xét phân thực hành.

- TPT nêu câu hỏi để HS trả lời: Em đã từng gặp các tình huống nguy hiểm tương tự chưa? Lúc đó em đã xử lý thế nào?

- Mời một số HS rút ra bài học sau khi sinh hoạt theo chủ đề “ứng phó với các tình huống nguy hiểm” theo gợi ý sau:

+ HS cần có các kiến thức, kỹ năng cơ bản nào để ứng phó với các tình huống nguy hiểm?

+ Em cần nhớ số điện thoại nào để gọi cấp cứu khi bị hoả hoạn, điện giật?

+ Khi các bạn, đồng bào gặp nạn thiên tai, lũ lụt, hạn hán, hoả hoạn,... bị thiệt hại nghiêm trọng, em sẽ có hành động gì để giúp đỡ mọi người?

+ Qua buổi sinh hoạt hôm nay, em rút ra những bài học gì?

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: Biết những kĩ năng ứng phó với các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra.

b. Nội dung: HS chia sẻ những ứng phó với tình huống nguy hiểm.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Yêu cầu HS:

- Học những kĩ năng ứng phó với các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra.
- Nhắc nhở gia đình và người thân cùng phòng chống những nguy cơ có thể xảy ra các tình huống nguy hiểm.
- Chung tay giúp đỡ bạn bè, đồng bào vùng bị thiên tai.
- Ghi nhớ các số điện thoại cần thiết để được trợ giúp.

VI. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập / bảng kiểm....)

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

TUẦN 12 - TIẾT 35 - HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI

(Tiếp theo)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Vận dụng, củng cố kiến thức, kinh nghiệm mới về ứng phó với một số tình huống thiên tai cụ thể, phổ biến;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Chuẩn bị trò chơi và phần thưởng.

2. Đối với HS:

- Các đội tham gia trò chơi.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. **Nội dung:** GV tổ chức hoạt động

c. **Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành)

a. **Mục tiêu:**

- Vận dụng, củng cố kiến thức, kinh nghiệm mới về ứng phó với một số tình huống thiên tai cụ thể, phổ biến;

- Vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới về cách tự bảo vệ bản thân để xử lý một số tình huống thiên tai cụ thể.

b. **Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

c. **Sản phẩm:** Kết quả của HS.

d. **Tổ chức thực hiện:**

* TRÒ CHƠI ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI:

- GV hướng dẫn cách chơi và nêu luật chơi:

Cách chơi: Lập 4 đội chơi, mỗi đội có 4 - 5 HS và cử một HS làm quản trò, hai HS làm trọng tài. Các đội chơi đứng vào vị trí được chỉ định, hội ý để đặt tên cho nhóm mình (ví dụ: Đội Sông Hương, Đội Sông Hồng,...) và cách giới thiệu đội mình. Sau phần giới thiệu của 4 đội, quản trò nêu lần lượt từng câu hỏi về thiên tai và cách tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống nguy hiểm do thiên tai. Mỗi câu hỏi có 3 phương án trả lời. Đội chơi chọn đáp án đúng. Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu”, đội nào giơ tay nhanh nhất, đội đó giành quyền trả lời. Nếu trả lời đúng, được 10 điểm. Trả lời sai, không được điểm và đội giơ tay nhanh thứ hai được quyền trả lời. Sau mỗi câu hỏi, trọng tài ghi điểm của các đội lên bảng. Kết thúc cuộc chơi, tổng kết số điểm mỗi đội đạt được và công bố đội thắng cuộc.

Luật chơi: Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu” mới được giơ tay. Mỗi câu hỏi phải được trả lời trong 15 giây. Đội nào giơ tay trước khi có hiệu lệnh hoặc đưa ra câu trả lời quá thời gian quy định là phạm luật.

- GV giao bộ câu hỏi và đáp án cho quản trò trước khi tổ chức trò chơi (GV có thể tham khảo một số câu hỏi ở phần gợi ý hình thức tổ chức câu lạc bộ cho HS ở cuối sách).

- Quản trò tổ chức cho các bạn tham gia trò chơi. Những bạn không tham gia

trong 4 đội hưởng ứng, khích lệ các bạn chơi trò chơi nhưng không được nhắc bạn.

- Kết thúc cuộc chơi, GV trao phần thưởng cho đội thắng cuộc.
- Mời một số HS chia sẻ những điều học hỏi được về cách tự bảo vệ bản thân khi có thiên tai và nêu cảm nhận sau khi tham gia trò chơi.

*** XỬ LÝ TÌNH HUỐNG ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI:**

- Chia HS trong lớp thành các nhóm.
- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Thảo luận đưa ra cách tự bảo vệ bản thân khi xảy ra một số tình huống nguy hiểm do thiên tai và sắm vai xử lý ba tình huống trong SGK. Để đảm bảo thời gian, GV có thể phân công hai đến ba nhóm sắm vai thể hiện một trong ba tình huống.

Tình huống 1: Hằng ngày, Mai phải đạp xe qua một cánh đồng để tới >trường. Chiều nay, trong lúc đang đi học về, bất ngờ một cơn dông sét >xảy ra, kèm theo mưa to, gió lớn.

Nếu là Mai, em cần làm gì để tự bảo vệ bản thân?

Tình huống 2. Pao và các bạn đang trên đường đi học về, bỗng nhiên trời do mưa to, làm nước lũ ở đập tràn mà Pao phải đi qua dâng lên nhanh và chảy xiết. Một số bạn rủ Pao lội qua đập tràn về nhà kéo tôi.

Nếu là Pao, em sẽ làm gì?

Tình huống 3. Nhà Hà ở sát chân núi đất. Suốt tuần, mưa to tầm tã không dứt khiến núi có nguy cơ bị sạt lở.

Nếu là Hà, em sẽ cùng gia đình làm gì?

- Các nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Mời các nhóm trình bày kết quả thảo luận và sắm vai xử lý tình huống. Những nhóm có cùng nhiệm vụ quan sát, nhận xét và có thể đưa ra cách xử lý khác.
- Cùng HS phân tích, tổng hợp và kết luận về cách tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai cụ thể.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới về ứng phó với thiên tai vào hoạt động thực tiễn ở nhà trường, gia đình, địa phương;
- Rèn luyện kỹ năng chủ động, sẵn sàng ứng phó với thiên tai trong mọi tình huống.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV hướng dẫn và yêu cầu HS thực hiện một số việc sau:

- Tham gia diễn tập tình huống xảy ra lũ lụt, động đất (nếu nhà trường hoặc địa

phương có điều kiện tổ chức diễn tập).

- Cùng các bạn kiểm tra khu vực quanh trường nhằm phát hiện những nơi không an toàn khi có thiên tai (như: ao, hồ xung quanh không có rào chắn; nắp cống, nắp hố ga bị vỡ, ...). Sau đó thực hiện một số việc để đảm bảo an toàn khi bị ngập lụt, như: lắp hoặc làm nắp đậy hố, làm rào chắn xung quanh ao, hồ, ...
- Tham gia và vận động, tuyên truyền, hướng dẫn mọi người rèn luyện kỹ năng ứng phó với thiên tai hay xảy ra tại địa phương.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

TUẦN 12 - TIẾT 36: SINH HOẠT LỚP

ĐẢM BẢO AN TOÀN TRONG MỘT SỐ TÌNH HUỐNG VÀ THIÊN TAI

I. MỤC TIÊU

1. **Kiến thức:** Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những điều đã học hỏi được về cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm và mô tả được những việc đã tham gia ở trường, gia đình, cộng đồng để ứng phó với một số tình huống thiên tai.

2. **Năng lực:**

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.
- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. **Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. **Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. **Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. **Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. **Sản phẩm:** Thái độ của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. **Mục tiêu:**

Nêu được những điều đã học hỏi được về cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm và mô tả được những việc đã tham gia ở trường, gia đình, cộng đồng để ứng phó với một số tình huống thiên tai.

b. **Nội dung:** hs chia sẻ về những việc tham gia ứng phó với tình huống nguy hiểm và thiên tai.

c. **Sản phẩm:** HS thực hiện các tình huống.

d. **Tổ chức thực hiện:**

GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Những việc các em đã tham gia, những điều đã học được và cảm nhận của bản thân khi tham gia buổi sinh hoạt dưới cờ với chủ đề “Toạ đàm về cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm”;

- Những việc đã tham gia để đảm bảo an toàn trong một số tình huống có thiên tai.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. **Mục tiêu:** HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

b. **Nội dung:** xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. **Sản phẩm:** kết quả của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 3

- Nêu được ít nhất 5 việc cần làm để chăm sóc bản thân.
- Thường xuyên tập thể dục để chăm sóc sức khỏe thể chất.
- Luôn lạc quan, suy nghĩ tích cực để chăm sóc sức khỏe tinh thần.
- Luôn giữ quần áo và đầu tóc sạch sẽ, gọn gàng.
- Nhận diện được dấu hiệu của ít nhất 5 loại thiên tai.
- Nêu được cách tự bảo vệ trong những tình huống thiên tai xảy ra ở địa phương.
- Luôn thực hiện việc tự bảo vệ bản thân khi thiên tai xảy ra.

Mức độ em đạt được: Đạt yêu cầu/ Chưa đạt yêu cầu.

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Nga

Ba Động, ngày 29 tháng 10 năm 2025

GIÁO VIÊN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hương

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 05:49 09/11/2025
bởi Nguyễn Thị Hương (badong_huongnguyen) – TRƯỜNG THCS BA ĐỘNG